

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 15/10/2026

Date:

1. Chỉ số chứng khoán

(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,698.35	-6.52	-0.38	15,043.47
VN30	1,843.71	-8.73	-0.47	8,962.64
VNMIDCAP	1,803.90	14.94	0.84	5,128.61
VNSMALLCAP	1,221.56	2.59	0.21	814.96
VN100	1,741.37	-3.46	-0.20	14,091.24
VNALLSHARE	1,720.14	-3.07	-0.18	14,906.20
VNXALLSHARE	2,705.52	-5.02	-0.19	15,245.60
VNCOND	1,819.61	-8.54	-0.47	561.68
VNCONS	645.23	-6.02	-0.92	714.93
VNENE	795.09	-32.52	-3.93	1,124.27
VNFIN	2,069.64	1.53	0.07	6,738.71
VNHEAL	1,617.94	14.34	0.89	30.52
VNIND	802.58	7.28	0.92	1,381.74
VNIT	3,041.36	41.90	1.40	345.46
VNMAT	1,893.28	-6.94	-0.37	865.32
VNREAL	2,955.24	-17.78	-0.60	2,831.55
VNUTI	940.13	-14.48	-1.52	303.82
VNDIAMOND	2,162.96	3.88	0.18	3,928.06
VNFINLEAD	2,727.86	8.04	0.30	6,208.46
VNFINSELECT	2,786.05	0.26	0.01	6,532.78
VNMITECH	762.42	5.42	0.72	2,312.11
VN50 GROWTH	958.12	-3.26	-0.34	11,508.86
VNDIVIDEND	837.32	2.55	0.31	1,837.21
VNSHINE	790.26	1.17	0.15	2,865.94
VNSI	3,074.91	0.00	0.00	3,629.25
VNX50	3,045.98	-10.94	-0.36	12,179.68

2. Giao dịch toàn thị trường

(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	709,076,719	14,096
Thỏa thuận	49,056,971	1,026
Tổng	758,133,690	15,122

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày

(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	SHB	44,636,043	SMA	6.99%	SVD	-7.00%
2	VIX	43,321,839	SJS	6.97%	KOS	-6.95%
3	MBB	32,667,946	SRC	6.95%	VDP	-6.93%
4	NVL	28,587,479	BSI	6.95%	L10	-6.88%
5	SSI	24,029,802	NVT	6.87%	TNC	-6.86%

Giao dịch của NĐTNN

(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	77,485,552	10.22%	89,813,243	11.85%	-12,327,691
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,594	10.54%	2,280	15.08%	-686

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	MBB	20,659,757	MBB	409,521,751	MBB	5,159,637
2	VPB	9,475,056	VPB	231,506,268	SHB	4,061,047
3	VIX	9,097,840	STB	220,931,981	CII	2,913,970
4	HDB	8,067,886	HDB	183,567,599	VPB	2,158,656
5	CII	5,683,230	VHM	177,644,862	PVT	2,111,375

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
-----	-------	---------